

**UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẮNG**

Số: 160 /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Kim Bảng, ngày 30 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019

- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật An toàn thông tin số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015;
- Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Căn cứ chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ đã được ban hành theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011;
- Căn cứ Nghị quyết của Chính phủ về Chính phủ điện tử đã được ban hành theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020;
- Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Căn cứ Quyết định 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 các bộ, ngành, địa phương triển khai năm 2017;
- Căn cứ Quyết định 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 triển khai tại các bộ, ngành, địa phương năm 2018 -2019;
- Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

- Căn cứ Quyết định số 718/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam Phiên bản 1.0;
- Căn cứ Kế hoạch 2709/KH-UBND năm 2015 về ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam giai đoạn 2016-2020;
- Căn cứ Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Hà Nam;
- Căn cứ Chỉ Thị 09/CT-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh Hà Nam về việc tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh;
- Căn cứ Kế hoạch 2209/KH-UBND ngày 09/8/2018 tiếp tục thực hiện Nghị quyết 08/NQ-TU ngày 23/9/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trọng tâm là Thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng Cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị giai đoạn 2018-2020,

UBND huyện Kim Bảng xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm thực hiện hiệu quả Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước nhằm xây dựng một nền tảng hành chính hiện đại, hiệu quả, công khai và minh bạch. Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.
- Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với quá trình cải cách hành chính đặc biệt là thủ tục hành chính đảm bảo ít nhất 20% số thủ tục hành chính được thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả mức độ 4.
- Ứng dụng chữ ký số trên phần mềm một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến.
- Đảm bảo an toàn thông tin, hệ thống máy chủ hoạt động thông suốt, an toàn.

II. NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục ứng dụng và phát triển CNTT trong cơ quan nhà nước trên toàn huyện nhằm xây dựng môi trường làm việc điện tử, hiện đại, tạo thói quen làm việc của cán bộ, công chức trên môi trường mạng và hệ thống thông tin trợ giúp thay thế văn bản giấy.

- Tiếp tục khai thác tối đa mạng LAN; mạng internet phục vụ công việc chuyên môn của huyện. Thực hiện việc sử dụng chữ ký số trong gửi, nhận văn bản điện tử.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng phục vụ công việc của các phòng, ban chuyên môn.

1.1. Đối với phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử

- Tiếp tục duy trì 100% các cơ quan chuyên môn trực thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành VSD Office trong hoạt động trao đổi thông tin, tài liệu qua mạng và hệ thống quản lý văn bản và điều hành phục vụ công việc. 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sử dụng hộp thư điện tử công vụ hanam.gov.vn để đảm bảo độ an toàn thông tin.

- Tỷ lệ văn bản không mật gửi UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn dưới dạng thư điện tử đạt 90%.

- Tổ chức tập huấn việc triển khai ứng dụng chữ ký số trong việc phát hành văn bản và giải quyết thủ tục hành chính .

1.2. Đối với cổng thông tin điện tử

- UBND huyện tiếp tục chỉ đạo xây dựng các chuyên mục theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Cập nhật đầy đủ bộ thủ tục hành chính huyện, cấp xã theo quy định của UBND tỉnh Hà Nam.

- Tiếp tục thường xuyên cập nhật, đăng tải thông tin về các lĩnh vực Văn hóa - Xã hội, Kinh tế - Chính trị, Quốc phòng - An ninh..., các văn bản chỉ đạo điều hành của UBND huyện Kim Bảng lên Cổng thông tin điện tử của huyện.

1.3. Đối với hệ thống phần mềm phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ

- Tiếp tục sử dụng các phần mềm có hiệu quả như hệ thống thông tin quản lý khiếu nại, tố cáo; phần mềm quản lý công tác chi trả, quản lý đối tượng bảo trợ xã hội, quản lý người nghèo, người có công; phần mềm quản lý hộ tịch; phần mềm kê toán MiSa...

2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT trong giải quyết thủ tục hành chính; Cung cấp công khai, minh bạch, kịp thời, chính xác các thủ tục hành chính trên trang thông tin điện tử của huyện, của tỉnh qua phần mềm một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến motcua.hanam.gov.vn. Cập nhật, đăng tải 30% thủ tục hành chính mức độ 4 trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến. 30% hồ sơ thủ tục hành chính được thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên hệ thống.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm VNPT tỉnh Hà Nam để nâng cấp, mở rộng liên kết giữa các cơ quan chuyên môn thuộc huyện với ngành Bưu điện tỉnh và ngành ngân hàng đồng thời tích hợp được phiếu đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với thái độ phục vụ của cán bộ, công chức.

- Phối hợp với Sở thông tin truyền thông, Trung tâm viễn thông VNPT Hà Nam, Bưu điện tỉnh tổ chức tập huấn, hướng dẫn trực tiếp tại các khu dân cư, doanh nghiệp và cán bộ công chức sử dụng thành thạo hệ thống một cửa điện tử mức độ 3, mức độ 4 để giảm thời gian, chi phí cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc cập nhật thông tin, cung cấp kịp thời các thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước, các hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo huyện; các thông tin hữu ích phục vụ người dân và doanh nghiệp; các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện; các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, y tế, giáo dục, an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn giao thông... Tăng cường số lượng tin

bài đảm bảo chất lượng cập nhật trên cổng thông tin điện tử kimbang.gov.vn. Tăng cường chất lượng để đảm bảo lượng người truy cập ngày càng tăng.

- Chú trọng kiểm tra, rà soát hệ thống câu hỏi trong chuyên mục “hỏi đáp” của UBND huyện tại cổng thông tin điện tử của huyện để kịp thời có công văn đề nghị cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND xã, thị trấn trả lời theo đúng thời gian quy định, đúng thẩm quyền, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên hệ thống loa, đài truyền thanh của huyện, xã về ứng dụng phần mềm một cửa điện tử. Nâng cao nhận thức về lợi ích của việc ứng dụng công nghệ thông tin cho người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì, nâng cấp hệ thống camera giám sát tại các bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

3. Xây dựng, hoàn thiện các HTTT, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, HTTT, CSDL quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử.

- Các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, đề xuất xây dựng các HTTT, CSDL phục vụ ứng dụng công nghệ tại cơ quan mình gồm có: dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, thống kê, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; cấp giấy phép đăng ký kinh doanh...đối với các HTTT, CSDL này cần đảm bảo đồng bộ, thống nhất với HTTT, CSDL theo quy định của các Bộ, ngành triển khai để tránh trùng lặp.

- Các HTTT, CSDL triển khai đảm bảo nội dung về quy trình, kết nối, chia sẻ và liên thông các cấp theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trưởng Hòa Bình tại Văn bản số 1655/VPCP-KSTT ngày 13/02/2018 của Văn phòng Chính phủ về liên kết, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin một cửa điện tử và phải tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc chính quyền điện tử của các Bộ, ngành; Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với các CSDL quốc gia.

4. Phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về ứng dụng công nghệ thông tin cho công chức quản trị mạng do cấp trên tổ chức.

- Tập huấn kiến thức về ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng chữ ký số, tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2008 cho toàn bộ cán bộ, công chức trong toàn huyện.

5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục triển khai và nâng cấp hạ tầng CNTT trong các cơ quan nhà nước; đảm bảo kết nối an toàn, thông suốt các mạng Lan và trang thiết bị CNTT giữa các cơ quan và UBND các xã, thị trấn để phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin môi trường mạng.

- Rà soát các yêu cầu kỹ thuật nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động hiệu quả, an toàn.
- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành (nếu có).

6. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Thực hiện nghiêm túc quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT.

- Đầu tư về thiết bị, đào tạo, chuyển giao công nghệ cho cán bộ chuyên trách CNTT, quản trị mạng trong huyện nhằm tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp môi trường chính sách.

- Đôn đốc các phòng, ban, đơn vị thực hiện nghiêm các quy chế, chỉ thị, kế hoạch và các văn bản ứng dụng CNTT.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành và chính sách thúc đẩy ứng dụng CNTT.

2. Giải pháp tài chính.

Huy động các nguồn tài chính khác nhau cho việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT. Tăng cường tranh thủ nguồn hỗ trợ của Trung ương, tỉnh, huyện đầu tư vào hạ tầng công nghệ thông tin.

3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính

Thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính; Duy trì và thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 theo Quyết định số 225/QĐ-TTG ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

4. Giải pháp tổ chức, triển khai.

Tăng cường công tác kiểm tra ứng dụng CNTT tại các cơ quan, địa phương, lồng ghép trong các đợt kiểm tra cải cách hành chính của huyện.

- Xây dựng, triển khai hạ tầng hệ thống an toàn thông tin.

5. Các giải pháp kỹ thuật công nghệ và các giải pháp khác.

- Áp dụng các biện pháp bảo vệ như phần mềm diệt virus, sao lưu dữ liệu trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin của huyện

- Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này và định kỳ báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa và thông tin huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND huyện, Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT huyện hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch này

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về CNTT trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HDDND-UBND huyện thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, hỗ trợ các ngành, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND huyện xử lý, tháo giõ khó khăn trong quá trình triển khai.

3. Văn phòng HDND-UBND huyện

- Chỉ đạo bộ phận Quản trị mạng tích cực kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ, đúng các quy trình kỹ thuật và các yêu cầu pháp lý trong việc sử dụng, ứng dụng CNTT phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá xếp hạng thi đua trong ứng dụng CNTT.

4. Phòng Tài chính và kế hoạch huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu UBND huyện bố trí nguồn kinh phí theo quy định để thực hiện kế hoạch.

5. Phòng Nội vụ huyện

- Phối hợp với phòng Văn hóa và thông tin, Văn phòng HDND-UBND huyện trong kiểm tra, giám sát các cán bộ, công chức trong ứng dụng CNTT.

- Chấm điểm thi đua, đánh giá công chức tại các cơ quan, đơn vị đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính (trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính).

6. Phòng Kinh tế và hạ tầng huyện

- Chủ trì và phối hợp với phòng Văn hóa và thông tin, Văn phòng HDND-UBND thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả việc triển khai sử dụng công nghệ thông tin theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

7. Đài truyền thanh huyện

- Phối hợp với phòng Văn hóa và thông tin, Văn phòng HDND-UBND, phòng Nội vụ huyện tuyên truyền trên hệ thống đài phát thanh về ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tra cứu thông tin, tra cứu thủ tục hành chính...

8. UBND các xã, thị trấn

- Rà soát lại hiện trạng máy tính, đường truyền mạng internet để có biện pháp sửa chữa, bổ sung kịp thời đảm bảo thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch này.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện chỉ đạo, điều hành của UBND huyện Kim Bảng năm 2019. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả./.

Нơi nhận:

- Sở Thông tin & Truyền thông; (B/cáo)
- HU,HDND,LĐUBND huyện; (B/cáo, chỉ đạo)
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị
- UBND các xã, thị trấn; (T/hiện)
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lưu Trần Sơn